| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **THÀNH PHỐ KONTUM** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| **TỈNH KONTUM** | |
| Số: 265/2017/QĐST-HNGĐ. | *Kon Tum, ngày 29 tháng 11 năm 2017.* |

# QUYẾT ĐỊNH

## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

## VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 505/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị H Th Đ, sinh năm 1983.

- *Bị đơn*: Anh Ng Th H, sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ: Số 08 Ph B Ch, thành phố KonTum, tỉnh KonTum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2017.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hu Th Đ và anh Ng Th H.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị H Th Đ và anh Ng Th H thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*:

+ Chị H Th Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Ng T Ng, sinh ngày 13-7-2014 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

+ Anh Ng Th H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Ng H, sinh ngày 14-12-2010 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Các đương sự không ai phải cấp dưỡng nuôi con nhưng có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

- *Về tài sản chung:* Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 144, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị H Th Đ tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000930 ngày 02-11-2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố KonTum. Hoàn trả lại cho chị H Th Đ 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND Tỉnh KonTum;
- VKSND TP KonTum;
- Chi cục THADS.TP KonTum;

**THẨM PHÁN**

- Các đương sự;
- Nơi thực hiện việc ĐK kết hôn;
- Lưu hồ sơ .

**Lê Hoa Như**